

**CƠ QUAN/ĐƠN VỊ THẨM
ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

(Số hiệu văn bản)
V/v thông báo kết quả thẩm
định dự toán xây dựng công
trình

....., ngày ... tháng ... năm

Kính gửi: *(Tên chủ đầu tư)*.

(Cơ quan/Đơn vị được giao thẩm định) đã nhận Văn bản số ... ngày ... tháng ... năm ... của ... đề nghị thẩm định dự toán xây dựng công trình *(tên công trình của dự án)*.

Căn cứ Luật Xây dựng năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 06 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Văn bản số của *(cơ quan chuyên môn về xây dựng)* về việc thông báo kết quả thẩm định dự toán xây dựng công trình *(tên công trình của dự án)* (nếu có);

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan.

Sau khi xem xét, *(cơ quan/đơn vị được giao thẩm định)* thông báo kết quả thẩm định dự toán xây dựng công trình *(tên công trình của dự án)* như sau:

1. Thông tin về công trình

- Tên công trình:
- Mã định danh:
- Loại và cấp công trình:
- Tên dự án đầu tư xây dựng:
- Địa điểm xây dựng công trình: *(ghi địa danh cấp xã, tỉnh)*
- Chủ đầu tư:
- Giá trị dự toán xây dựng công trình trình thẩm định:
- Nguồn vốn đầu tư: (xác định và ghi rõ: vốn đầu tư công/vốn chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước/vốn ngân sách nhà nước khác/vốn khác/thực hiện theo phương thức PPP).

- Nhà thầu tư vấn lập dự toán xây dựng công trình: (*tên nhà thầu, mã số doanh nghiệp*)
- Nhà thầu thẩm tra dự toán xây dựng công trình (nếu có): (*tên nhà thầu, mã số doanh nghiệp*)
- Các thông tin khác (nếu có).

2. Hồ sơ trình thẩm định

2.1. Văn bản pháp lý

- Tờ trình thẩm định;
- Văn bản phê duyệt dự án, tổng mức đầu tư xây dựng;
- Các văn bản cơ sở pháp lý liên quan đến dự án, xác định dự toán xây dựng công trình: Luật, Nghị định, Thông tư; các văn bản, tài liệu khác có liên quan đến dự án...

2.2. Hồ sơ, tài liệu của công trình:

- Hồ sơ dự án đã phê duyệt (Quyết định phê duyệt dự án, Báo cáo nghiên cứu khả thi của Dự án, các tài liệu pháp lý của dự án);
- Hồ sơ thiết kế xây dựng sau khi dự án được phê duyệt của công trình;
- Kết quả thẩm định thiết kế xây dựng và quyết định phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau khi dự án được phê duyệt của công trình (nếu có);
- Hồ sơ xác định dự toán xây dựng công trình (gồm thuyết minh xác định dự toán xây dựng công trình, chi tiết tính toán dự toán xây dựng công trình và các tài liệu có liên quan (nếu có)); được hoàn thiện theo ý kiến thẩm tra (nếu có), kèm theo nội dung kiểm tra, rà soát, thẩm định hồ sơ dự toán xây dựng doanh nghiệp dự án PPP trước khi trình thẩm định
 - Báo cáo kết quả thẩm tra dự toán xây dựng công trình (nếu có);
 - Các hồ sơ, tài liệu khác liên quan đến dự án, công trình (nếu có);
 - Các hồ sơ, tài liệu khác sử dụng trong quá trình thẩm định.

3. Nội dung hồ sơ dự toán xây dựng

- Tóm tắt nội dung thông tin cơ bản dự án, công trình; phạm vi, nội dung dự toán xây dựng;

- Giá trị dự toán xây dựng: bao gồm các khoản mục chi phí theo công trình, hạng mục công trình thuộc dự án; các dự án thành phần, phân kỳ đầu tư (nếu có);
- Kết luận về việc đủ điều kiện/chưa đủ điều kiện để thực hiện thẩm định.

4. Nội dung thẩm định dự toán xây dựng công trình

4.1. Sự đầy đủ của hồ sơ dự toán xây dựng công trình thẩm định; kiểm tra kết quả thẩm tra dự toán xây dựng công trình của tổ chức tư vấn (nếu có)

4.1.1. Sự đầy đủ của hồ sơ dự toán xây dựng công trình thẩm định;

4.1.2. Kiểm tra kết quả thẩm tra dự toán xây dựng công trình của tổ chức tư vấn (nếu có);

4.2. Sự phù hợp của việc xác định khối lượng chủ yếu của công tác xây dựng, chủng loại và số lượng thiết bị tính toán trong dự toán xây dựng công trình so với khối lượng thiết kế

4.3. Xác định giá trị dự toán xây dựng công trình theo quy định phù hợp với giá trị tổng mức đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng, tiêu chuẩn, quy chuẩn, chỉ dẫn kỹ thuật, biện pháp thi công xây dựng định hướng, công nghệ được sử dụng cho dự án, tiến độ thi công công trình và mặt bằng giá thị trường

4.3.1. Sự phù hợp phương pháp tính toán các khoản mục chi phí đầu tư xây dựng; tính chính xác, căn cứ của các báo giá, dữ liệu chi phí, định mức xây dựng được sử dụng để xác định giá xây dựng, chi phí đầu tư xây dựng;

4.3.2. Xác định giá trị dự toán xây dựng công trình

Dựa vào các căn cứ và nội dung thẩm định nêu trên, giá trị dự toán xây dựng công trình (*tên công trình*) sau thẩm định như sau:

Đơn vị tính: ...

STT	Nội dung chi phí	Giá trị trong TMDT được duyệt	Giá trị dự toán trình thẩm định/thẩm tra	Giá trị dự toán sau thẩm định	Đánh giá
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]	[6]
1	Chi phí xây dựng				
2	Chi phí thiết bị				

STT	Nội dung chi phí	Giá trị trong TMDT được duyệt	Giá trị dự toán trình thẩm định/thẩm tra	Giá trị dự toán sau thẩm định	Đánh giá
3	Chi phí quản lý dự án				
4	Chi phí tư vấn xây dựng				
5	Chi phí khác				
6	Chi phí dự phòng				
	Tổng cộng				

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

4.4. Phân tích, đánh giá mức độ, nguyên nhân tăng, giảm của các khoản mục chi phí so với giá trị dự toán xây dựng công trình do đơn vị tư vấn lập, thẩm tra (nếu có).

5. Kết luận và kiến nghị

- Kết luận: Hồ sơ và dự toán xây dựng công trình (*tên công trình của dự án*) đủ điều kiện/chưa đủ điều kiện/chỉ đủ điều kiện sau khi hoàn thiện các nội dung yêu cầu để tổng hợp, trình phê duyệt và triển khai các bước tiếp theo.

- Kiến nghị (nếu có).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

CƠ QUAN/ĐƠN VỊ THẨM ĐỊNH

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

³ Cơ quan/Đơn vị thuộc chủ đầu tư được giao thực hiện thẩm định